

Bản án số: 64/2024/ST – HNGĐ
Ngày 28 tháng 5 năm 2024
“V/v Yêu cầu ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Phú.

Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Hải Yến, bà Phạm Thị Thuý Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Linh Chi – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2024/TLST-HNGĐ ngày 01/02/2024 về việc “Yêu cầu ly hôn”, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Hà Huy K – Sinh năm: 1953

Nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1955

Nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại phiên tòa nguyên đơn ông Hà Huy K vắng mặt, tuy nhiên theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông K trình bày:

Ông Hà Huy K và bà Nguyễn Thị T kết hôn vào tháng 9 năm 2023, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Mục đích hai bên kết hôn là để bầu bạn lúc tuổi già. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên được một thời gian ngắn, vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do không hợp tính cách, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi cọ nhau. Ông K và bà T đã sống ly thân. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên ông K đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn bà T.

Về con chung: Không có con chung

Về tài sản chung và nợ: Ông K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh v vắng mặt, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, bà T trình bày:

Bà T và ông K kết hôn vào năm 2023 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện A. Vợ chồng chung sống với nhau một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, tính cách

không hợp nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 10/2023 cho đến nay. Nay ông **K** yêu cầu ly hôn thì bà **T** cũng đồng ý vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung: Bà **T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại phiên Tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án như sau:*

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự .

Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 227, 228 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ **Q**. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Hà Huy K** được ly hôn với bà **Nguyễn Thị T**.

- Về án phí: Ông **Hà Huy K** là người cao tuổi nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông **K**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Ông **Hà Huy K** khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là bà **Nguyễn Thị Thanh cư t** tại **thôn C, xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An**. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn bà **Nguyễn Thị Thanh v** mặt mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ. Nguyên đơn ông **Hà Huy K** vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên việc giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự

[2] *Về nội dung vụ án:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông **Hà Huy K** và bà **Nguyễn Thị T** kết hôn với nhau vào tháng 9 năm 2023 trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại **UBND xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An**, hôn nhân là hoàn toàn hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc, tuy nhiên được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính cách không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã. Hiện tại vợ chồng ông **K**, bà **T** đang sống ly thân.

Xét tình cảm giữa ông **K**, bà **T** thực sự không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông **Hà Huy K** là phù hợp với các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung

Về tài sản chung : Ông **Hà Huy K**, bà **Nguyễn Thị T** không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Ông **Hà Huy K** là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Về điều luật áp dụng: Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 227, 228 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông **Hà Huy K**.

* Về quan hệ hôn nhân: Ông **Hà Huy K** được ly hôn với bà **Nguyễn Thị T**.

* Về con chung: Không có.

* Về tài sản chung: Ông **Hà Huy K** và bà **Nguyễn Thị T** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông **Hà Huy K**. Trả lại cho ông **K** số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007815 ngày 31/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

* Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi người vắng mặt cư trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Anh Sơn;
- UBND xã Khai Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Phú

